

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HS-ST.
Ngày 09-3-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Thái.

Ông Nguyễn Văn Thống.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phượng– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2021/HSST ngày 05-02-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Triệu Văn Đ, sinh ngày 13-4-1960 tại Lục Yên, Yên Bái.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Khe Nhàn, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 4/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Triệu Văn C (Đã chết) và bà Lý Thị Ngh (Đã chết). Vợ: Đồng Thị L (Đã chết), Con: có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04-11-2020. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Đức Dũng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ Người chứng kiến: Anh Lương Anh Nh, sinh năm 1970.

Trú tại: Thôn Khe Nhàn, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h30 ngày 04-11-2020, Triệu Văn Đ gọi điện cho người đàn ông tên C nhà ở xã Bảo Ái, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái hỏi mua 05 tép ma túy, C đồng ý và hẹn Đ đến trước cổng nhà C. Đ một mình đi đến chỗ hẹn và mua của C 05 tép ma túy (đựng trong 05 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu) với giá 1.000.000đ, C cho thêm Đ 01 tép ma túy. Đ cho toàn bộ 06 tép ma túy vào trong chiếc khẩu trang đang đeo trên mặt rồi đi về nhà với mục đích là để sử dụng dần. Đến khoảng 18h00 cùng ngày khi Đ vừa đi về đến nhà thì Tổ công tác thuộc Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái cùng đại diện chính quyền địa phương xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đến nhà Triệu Văn Đ để kiểm tra xem Triệu Văn Đ còn sử dụng trái phép chất ma túy hay không. Khi gặp đoàn công tác Triệu Văn Đ khai nhận vẫn sử dụng trái phép chất ma túy và tự giác lấy từ bên trong chiếc khẩu trang bằng vải một mặt màu trắng, một mặt nhiều màu sắc Đ đang đeo trên mặt ra 06 đoạn ống nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu bên trong đều chứa chất bột màu trắng (Heroine) giao nộp cho tổ công tác. Cơ quan điều tra đã thu giữ và niêm phong 06 đoạn ống nhựa màu trắng theo quy định, ngoài ra còn tạm giữ của Triệu Văn Đ 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số nổi, đã qua sử dụng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Văn Đ, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến tội phạm.

Tại bản Kết luận Giám định số: 179/GĐMT ngày 10-11-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

+ Chất bột nén màu trắng thu giữ của Triệu Văn Đ có tổng khối lượng là: 0,42g. 0,08g trích từ 0,42g chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS-YB ngày 04-02-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo: Triệu Văn Đ về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: + Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,42g chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.
Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Triệu Văn Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Do bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét án phí theo quy định của pháp luật.

+ *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Nguyễn Đức Dũng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

Thứ nhất, bị cáo là người không có tiền án, tiền sự và là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ cận nghèo sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Thứ hai, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình.

Từ những tình tiết trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

+ Bị cáo đã thành khẩn khai nhận đã có hành vi tàng trữ 0,42g chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18h00 ngày 04-11-2020 tại khu vực thôn Khe Nhàn, xã Tân Nguyên, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái, bị cáo Triệu Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,42g chất ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Triệu Văn Đ đã phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác trong xã hội đang bị toàn xã hội bài trừ. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống của con người. Để phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[2.4]. Tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[2.5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bản thân bị không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6]. Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo Đồng có để tàng trữ. Bị cáo khai mua của người đàn ông tên Ngô Đình C. Quá trình điều tra C không thừa nhận bán ma túy cho Đ như Đ khai nhận, việc mua bán ma túy theo lời khai của Đ chỉ có C và Đ, khám nhà C không phát hiện tài liệu đồ vật gì liên quan đến ma túy nên Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý Ngô Đình C trong cùng vụ án .

[2.7]. Về vật chứng:

Đối với chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt giữ có tổng trọng lượng 0,42g chất ma túy, loại Herine sau khi trích 0,08g dùng giám định không hoàn lại mẫu còn lại 0,34g được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động bàn phím số nổi đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo xét không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo. Tại phiên tòa bị cáo từ chối nhận lại chiếc điện thoại này, do vậy Hội đồng xét xử xét cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 phong bì đã mở niêm phong, 01 khẩu trang bằng vải, một mặt nhiều màu sắc, một mặt màu trắng đã qua sử dụng, 06 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong không chứa gì xét có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[2.8]. Về án phí:

Căn cứ biên bản làm việc ngày 05 tháng 12 năm 2020, đơn đề nghị miễn án phí của bị cáo Triệu Văn Đ, đề nghị của bị cáo và của người bào chữa tại phiên tòa.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[2.9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Triệu Văn Đ phạm tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy.*

2. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn Đ 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 04-11-2020.

3. Về vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 02 năm 2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái như sau:

- Tịch thu 01 điện thoại di động bàn phím số nổi đã qua sử dụng của bị cáo Triệu Văn Đ sung quỹ Nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,34g chất ma túy, loại Herine được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng do phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái phát hành, 01 phong bì đã mở niêm phong, 01 khẩu trang bằng vải, một mặt nhiều màu sắc, một mặt màu trắng đã qua sử dụng, 06 đoạn ống nhựa màu trắng bên trong không chứa gì.

(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).

4. Về án phí:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Văn Đ.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự "

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Yên Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Bình;
- Công an huyện Yên Bình.
- Bị cáo.
- Trại tạm giam Công an tỉnh.
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đỗ Tiến Phúc